

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành Phố Hồ Chí Minh (HDBank) với ông Võ Thơ N, ông Võ Văn X.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành Phố Hồ Chí Minh (HDBank).
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22/12/2025 về sự thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” của các bên tham gia hòa giải sau đây:
- Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP Phát Triển Thành Phố Hồ Chí Minh (HDBank). Địa chỉ: phường S, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Hữu Đ. Chức danh: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: ông Đoàn Hữu N, sinh năm 1990. Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách HDBank Duy Minh - Chi nhánh B (theo Quyết định số 2288A/2025/QĐ-TGD ngày 13/5/2025 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển Thành phố Hồ Chí Minh).

Ông Đoàn Hữu N uỷ quyền cho bà Trương Thảo Ng, sinh năm 1994. Địa chỉ liên lạc khu phố X, xã T, tỉnh Vĩnh Long Theo Giấy uỷ quyền số 008/2025/UQ-PGDĐM ngày 12/8/2025.

- Người bị kiện: Ông Võ Thơ N, sinh năm 1985. Địa chỉ: số ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Võ Văn X, sinh năm 1966. Địa chỉ: ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Ông X uỷ quyền cho ông Võ Thơ N tham gia giải quyết.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22/12/2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản

ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

Ông Võ Thơ N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh số tiền tính đến ngày 08/7/2025 là 1.903.515.572 đồng (Một tỷ, chín trăm lẻ ba triệu, năm trăm mười lăm nghìn, năm trăm bảy mươi hai đồng), trong đó: nợ gốc 1.750.000.000 đồng, lãi trong hạn 76.668.256 đồng, lãi quá hạn 27.934.503 đồng, dư nợ thẻ tín dụng 48.912.813 đồng.

Thời gian và cách thức trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 09/7/2025 ông Võ Thơ N còn phải tiếp tục có nghĩa vụ trả số lãi phát sinh đối với số nợ còn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh với mức lãi suất đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 30865/22MN/IDTD ngày 10/8/2022 và các phụ lục sửa đổi bổ sung, theo Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 30865/22MN/HDTD/KUNN04 ngày 08/4/2024 và Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 30865/22MN/HDTD/KUNN05 ngày 23/8/2024; hợp đồng tín dụng số 11123/24MN/IDTD ngày 29/3/2024, Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 11123/24MN/HDTD/KUNN01 ngày 01/4/2024 và đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán sản phẩm - dịch vụ (thẻ tín dụng) số 416259***95924393

Trường hợp ông Võ Thơ N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ đối với các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất như sau:

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của người khác (ông Võ Văn X ký hợp đồng thế chấp để bảo đảm cho ông Võ Thơ N vay tiền) số 26689/22MN/IDBD ngày 10/8/2022; Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng số 26689/22MN/IDBD/PL01 ngày 28/3/2023 đối với thửa đất số 53, tờ bản đồ 8, địa chỉ: ấp T, xã B, huyện T, tỉnh B (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long) diện tích 2.004,6 m²: hình thức sử dụng: sử dụng riêng 2.004,6 m²: mục đích sử dụng: đất chuyên trồng lúa nước. Thời hạn sử dụng: đến ngày 28/7/2025. Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số phát hành BD 960566, vào sổ cấp GCN: CH01660 do Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh B cấp ngày 07/7/2011, cập nhật chỉnh lý biến động ngày 23/11/2021 (thửa đất này do ông Võ Văn X đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất).

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 6128/23MN/HDBD ngày 30/3/2023 đối với thửa đất số 331, tờ bản đồ 8, địa chỉ: xã B, huyện T, tỉnh B (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long) diện tích 1.025,5 m²: hình thức sử dụng: sử dụng riêng: mục đích sử dụng: đất trồng lúa nước còn lại. Thời hạn sử dụng: đến ngày 21/4/2065. Nguồn gốc sử dụng: nhận chuyển nhượng đất được công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số phát hành DC

564341, vào sổ cấp GCN: CS08325 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 02/12/2021 và tài sản gắn liền với đất.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Võ Thơ N cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Nếu số tiền thu được từ bán, xử lý tài sản bảo đảm nêu trên không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Võ Thơ N vẫn phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh cho đến khi hết nợ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải (3b) ;
- VKSND khu vực 9 (1b);
- Phòng THADS khu vực 9 (1b);
- Lưu T.A(4b).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Minh Trí